

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN X M
TỈNH H G**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do Hạnh phúc**

Bản án số: 09 /2017/HSST.

Ngày 19/12/ 2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X M, TỈNH H G

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa ông: Lù Quang M.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: **Mai Thị H.** Nghề nghiệp: Giáo viên, trường mầm non, huyện XM, tỉnh H G.

2. Ông: **Tải Sào T.** Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu, trú tại tổ 2 thị trấn CP, huyện X M, tỉnh H G.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Long Thị H** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện X M, tỉnh H G.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện X M, tỉnh H G, tham gia phiên tòa: Bà **Chu Thị U** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2017. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X M, tỉnh H G. Mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2017/HSST, ngày 18 tháng 10 năm 2017. *Đối với bị cáo:*

1. **Lý Văn V**, Sinh ngày 12 tháng 02 năm 2001, tại Xã B, huyện X M, tỉnh H G. Nơi ĐKKHKT: Xã B, huyện X M, tỉnh H G. Chỗ ở hiện nay: Thôn Mào Phố, xã B, huyện X M, tỉnh H G; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: lớp 10/12; Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Lý Văn P, sinh năm 1981 và bà Lý Thị S, sinh năm 1980; Vợ, con: chưa có; Anh, chị, em ruột: Có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, Hôm nay bị cáo V có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa:** Ông Hoàng Ngọc C, sinh năm 1982 - Trợ giúp viên pháp luật, công tác tại: Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 huyện H S P, tỉnh H G. Hôm nay có mặt tại phiên tòa.

- Những người bị hại:

1. Ông: **Sùng Chấn D** - Sinh năm 1969, (*đồng thời là người giám hộ cho Sùng Văn L, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*). Trú tại: Thôn Xín Thèn, xã T, huyện X M, tỉnh H G. Hôm nay có mặt tại phiên tòa.

2. Ông: **Cháng Seo P** – Sinh ngày 15/01/1974 (*đồng thời là người giám hộ cho Cháng Ngọc Q, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án*). Trú tại: Thôn Seo Lử Thận, xã P, huyện X M, tỉnh H G. Hôm nay Vắng mặt tại phiên Tòa (*có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa*).

3. Bà: **Nông Thị N** – Sinh năm 1979 *đồng thời là người giám hộ cho Lù Thị H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án*). Trú tại thôn Díu Thượng, xã B, huyện X M, tỉnh H G. Hôm nay có mặt tại phiên tòa.

- Những người có quyền lợi trong vụ án:

1. Anh: **Sùng Văn L**, sinh ngày 14/10/2000. Trú tại: Thôn Xín Thèn, xã T, huyện X M, tỉnh H G. Hôm nay vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh: **Cháng Ngọc Q**, sinh ngày 12/04/2001. Trú tại: Thôn Seo Lử Thận, xã P, huyện X M, tỉnh H G. Hôm nay vắng mặt tại phiên Tòa (*có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa*).

3. Chị: **Lù Thị H**, sinh ngày 09/02/2001. Trú tại thôn Díu Thượng, xã B, huyện X M, tỉnh H G. Hôm nay vắng mặt tại phiên tòa (*có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa*).

- Những người có nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh: **Sùng Seo T**, sinh ngày 25/08/2004. Trú tại: Thôn Tả Mù Cán, xã X, huyện X M, tỉnh H G. Hôm nay vắng mặt tại phiên tòa (*có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa*).

2. Anh: **Xèn Seo V**, sinh ngày 22/ 12/ 2003. Trú tại: Thôn Lao Pờ, xã X, huyện X M, tỉnh H G. Hôm nay có mặt tại phiên tòa.

- Người giám hộ:

1. Ông: **Sùng Văn M**, sinh năm 1981(*bố đẻ T*) là người giám hộ cho **Sùng Seo T**, người có nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Trú tại: Thôn Tả Mù Cán, xã X, huyện X M, tỉnh H G. Hôm nay có mặt tại phiên tòa.

2. Ông: **Xèn Văn P**, sinh năm 1976 (*bố đẻ V*) là người giám hộ cho **Xèn Seo V** người có nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Trú tại: Thôn Lao Pờ, xã X, huyện X M, tỉnh H G. Hôm nay có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lý Văn V bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện XM, tỉnh HG truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lý Văn V, sinh ngày 12/02/2001, trú tại thôn Mào Phố, xã B, huyện XM, tỉnh HG, Sùng Văn T, sinh ngày 25/8/2004, Xèn Seo V1, sinh ngày 22/12/2003, đều là học sinh Trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông xã X, huyện XM, tỉnh HG.

Khoảng 22 giờ ngày 21/02/2017, sau khi chơi game ở quán net của chị Vương Thị N, trú tại thôn Xín Mần, xã X về, do đã hết tiền nên T rủ V và V1 đi làm thuê kiến tiền tiêu, sau đó T rủ V, V1 đi trộn cấp gạo của nhà trường mang đi bán lấy tiền đi đường thì cả 03 người đồng tình. Nhưng sau đó V rủ T, V1 đi trộn cấp xe máy trước để có phương tiện chở gạo đi bán, đồng thời V lấy trong túi quần ra 01 chùm chìa khóa gồm 04 chìa, trong đó có 03 chìa là chìa khóa xe máy, (*V nhất được trước đó*) và 01 chìa khóa hòm của V đưa cho T, V1 mỗi người 01 chìa còn V cầm 01 chìa, còn chìa khóa hòm V cất vào túi quần. Thấy vậy cả 03 người nhất trí và thống nhất ai lấy được xe nào thì sử dụng xe đó và mục đích trộm cấp xe chỉ để có phương tiện chở gạo đi bán nếu như trộm cấp được gạo, sau đó lại mang xe về trả chỗ cũ V, T, V1 cùng nhau đi đến khu nhà cấp 4 của Đoàn kinh tế quốc phòng 313 (là khu để nhờ xe mô tô của học sinh trong trường). Đến nơi 03 người cùng quan sát xung quanh thấy không có động tĩnh gì, V, T, V1 dùng chìa khóa mở ổ khóa điện của từng xe ở đó. V mở được ổ khóa điện và trộm được xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu sơn trắng – đen, biển kiểm soát 23G1- 027.00, V1 trộm được xe mô tô nhãn hiệu WEVERSX, màu sơn xanh – đen, biển kiểm soát 23L6-1159, T trộm được xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen-bạc, biển kiểm soát 23G1-080.45. Sau khi trộm được xe, V, T, V1 dắt xe ra đường cách nhà kho để gạo của nhà trường khoảng 20m, để xe ở đó rồi cùng nhau đi bộ đến kho để trộm cấp gạo, nhưng khi đến gần kho gạo phát hiện có người nên cả 03 người cùng quay ra và lấy xe trộm cấp được điều khiển đi hướng trung tâm thị trấn Cốc Pài, huyện XM. Khoảng 04 giờ sáng ngày 22/02/2017 V, T, V1 đến khu chợ (chợ tạm) thị trấn Cốc Pài và ở đó, khi trời sáng V, T, V1 chơi ở thị trấn Cốc Pài đến khoảng 10 giờ cùng ngày cả 03 người điều khiển xe đi theo hướng huyện HSP chơi, đồng thời hỏi thăm xem chỗ nào cần người làm thuê thì xin làm. Khi đi đến địa phận huyện HSP, xe T bị thùng sấm, đi tiếp khoảng 01 km xe V hết xăng, sau đó T bảo mang xe T trộm cấp đi cầm cố lấy tiền mua xăng đổ vào xe V, còn bao nhiêu tiền để tiêu xài. Khi đi đến một quán bán hàng tạp hóa ở trung tâm huyện HSP, T dắt xe vào quán để hỏi cầm đồ nhưng không cầm được (vì xe không có giấy tờ). Sau khi không cầm được xe, T đã bỏ lại xe ở cạnh đường, rồi cùng V, V1 dắt đẩy 02 xe do V, V1 trộm cấp quay lại đường về huyện XM, trên đường đi cả 03 người vào lán của người dân bỏ hoang ở cạnh đường để nghỉ và ngủ qua đêm ở đó. Sáng ngày 23/02/2017 V, V1, T dắt đẩy 02 xe quay lại trung tâm huyện HSP, để lấy xe T trộm cấp bỏ ở đó ngày hôm trước, đồng thời xin xăng của người đi lại ngoài đường để đi về nhà. Khi đến nơi thì không còn thấy xe T để ở đó nữa, V, V1, T dắt đẩy 02 xe đi ra cầu dừng xin xăng của người đi lại, đến khoảng 15h 10 phút cùng ngày, Công an thị trấn Vĩnh Quang – HSP kiểm tra hành chính đối với V, V1, T, do không có giấy tờ tùy thân nên Công an mời về trụ sở thị trấn làm việc, tại đó V, V1, T đã khai báo toàn bộ hành vi trộm cấp xe mô tô tại thôn Xín Mần, xã X, huyện XM. *bút lục 78 đến 93; 94 đến 99; 100 đến 103; 104 đến 109; 110 đến 115; 118 đến 119; 137 đến 140; 192 đến 193.*

Vật chứng thu giữ gồm:

- 03 xe mô tô, trong đó: 01 xe nhãn hiệu YAMAHA màu sơn trắng - đen, BKS 23G1-027.00, số máy 5C63-689875, số khung RLCS5C630CY689818; 01 xe nhãn hiệu WEVERSX, màu sơn xanh – đen, biển kiểm soát 23L6-1159, số máy C12E-2209607, số khung 12308Y458268; 01 xe nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen-bạc, biển kiểm soát 23G1-080.45, số máy HC12E5750389, số khung RLHHC1212DY750299; 03 chìa khóa xe máy, bút lục 42,43.

- 03 giấy chứng nhận đăng ký xe trong đó: 01 giấy mang tên Hoàng Hồng P, sinh năm 1989, số 006703, cấp ngày 01/7/2014; 01 giấy mang tên Cháng Seo P, sinh năm 1974, số 002504, cấp ngày 24/9/2009; 01 giấy mang tên Nông Thị N, sinh năm 1979, số 002093, cấp ngày 05/11/2015, đều do Công an huyện XM cấp, bút lục 37,40,45.

Sau khi tiếp nhận vụ việc, Công an huyện phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện XM khám nghiệm hiện trường, quá trình khám nghiệm không phát hiện, thu giữ được vật chứng, bút lục 64,65,66.

Ngày 01/3/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện XM trưng cầu định giá tài sản đối với 03 chiếc xe bị trộm cắp nêu trên và kết luận: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 23G1-027.00 do Lý Văn V trộm cắp trị giá 9.500.000 đồng; chiếc xe mô tô biển kiểm soát 23G1-080.45 do Sùng Seo T trộm cắp trị giá 12.600.000 đồng; Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 23L6-1159 do Xền Seo V1 trộm cắp trị giá 6.400.000 đồng, bút lục 49,54.

Qua quá trình điều tra xác minh đã làm rõ: chiếc mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu sơn trắng - đen, biển kiểm soát 23G1-027.00 là xe của ông Sùng Chấn D, trú tại xã T, huyện XM, tỉnh HG, (ông D giao xe cho Sùng Văn L là con trai làm phương tiện đi học). Chiếc xe mô tô nhãn hiệu WEVERSX, màu sơn xanh – đen, biển kiểm soát 23L6 -1159 là xe của ông Cháng Seo P, trú tại xã P, huyện XM, tỉnh HG, (Giao cho Cháng Ngọc Q là con trai làm phương tiện đi học). Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen-bạc, biển kiểm soát 23G1-080.45 là xe của chị Nông Thị N, trú tại xã B, huyện XM, tỉnh HG, (giao cho Lù Thị H là con gái làm phương tiện đi học).

Trong giai đoạn điều tra giải quyết vụ án, gia đình bị hại có đơn xin lại tài sản bị mất để phục vụ cho sinh hoạt gia đình. Xét thấy không cần thiết tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô của ông Sùng Chấn D, ông Cháng Seo P, bà Nông Thị N, cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho ông D, ông P, bà N chủ sở hữu hợp pháp. Sau khi nhận lại tài sản các bị hại không yêu cầu V, T, V1 bồi thường thiệt hại.

Đối với Sùng Seo T, Xền Seo V1 trong vụ án, giai đoạn điều tra đã xác định T, V1 là do Lý Văn V khởi xướng, rủ rê cùng phạm tội, bàn bạc thống nhất tiêu thụ

tài sản do phạm tội mà có. Vì vậy Sùng Seo T, Xền Seo V1 là đồng phạm trong vụ án với Lý Văn V.

Căn cứ vào kết quả điều tra, xác minh hành vi trộm cắp tài sản đối với Sùng Seo T, Xền Seo V1, xét thấy thời điểm phạm tội, T mới 12 tuổi 05 tháng 27 ngày; V1 13 tuổi 02 tháng, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự, cũng như không thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, Phường, thị trấn theo Nghị định số 111/2013, ngày 30/9/2013 của Chính phủ. Vì vậy cơ quan điều tra đã lập hồ sơ 02 đối tượng T, V1 để giao cho Nhà trường, gia đình quản lý, giáo dục.

Bản cáo trạng số 10/KSĐT, ngày 17/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện XM, tỉnh HG đã truy tố bị cáo Lý Văn V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XM, tỉnh HG. Kiểm sát viên tham gia công tố tại phiên tòa đã phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát, giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Kết quả tranh luận Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Văn V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 69, 73 BLHS. Xử phạt bị cáo Lý Văn V từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

*** Vật chứng:** - Tịch thu tiêu hủy 03 Chìa khóa xe máy

* Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn V là ông Hoàng Ngọc C đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 69, Điều 70, Điều 53 BLHS: xử phạt bị cáo Lý Văn V từ 06 đến 12 tháng giáo dục tại xã, phường.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 22 giờ ngày 21/02/2017, bị cáo Lý Văn V, Sùng Seo T, Xền Seo V1 đã thực hiện hành vi trộm cắp 03 chiếc xe mô tô (*Viện trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu sơn trắng-đen, biển kiểm soát 23G1- 027.00, Viện trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu WEVERSX, màu sơn xanh – đen, biển kiểm soát 23L6-1159, Viện trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen-bạc, biển kiểm soát 23G1-080.45*) của ông Sùng Chấn D, ông Cháng Seo P và bà Nông Thị N, tại khu nhà cấp 4 của Đoàn kinh tế quốc phòng 313 (*là khu để nhờ xe mô tô của học sinh trường THPT Xã X*). Tổng trị giá 03 chiếc xe mô tô mà bị cáo Lý Văn V, Sùng Seo

T, Sèn Seo V1 trộm cắp có tổng trị là: 28.500.000 đồng (Hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng) theo kết luận định giá tài sản số 53/KL-HĐĐGTS ngày 18/04/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo V phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện XM, tỉnh HG truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Sùng Seo T, Xèn Seo V1 trong vụ án, giai đoạn điều tra đã xác định T, V1 là do Lý Văn V khởi xướng, rủ rê cùng phạm tội, bàn bạc thống nhất tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có. Vì vậy Sùng Seo T, Xèn Seo V1 là đồng phạm trong vụ án với Lý Văn V. Căn cứ vào kết quả điều tra, xác minh hành vi trộm cắp tài sản đối với Sùng Seo T, Xèn Seo V1, xét thấy thời điểm phạm tội, T mới 12 tuổi 05 tháng 27 ngày; V1 13 tuổi 02 tháng, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự, cũng như không thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định số 111/2013, ngày 30/9/2013 của Chính phủ. Vì vậy, cơ quan điều tra đã lập hồ sơ 02 đối tượng T, V1 để giao cho Nhà trường, gia đình quản lý, giáo dục.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng không tốt trong luận quần chúng nhân dân. Bị cáo cũng nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng bất chấp pháp luật mà phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi do bị cáo gây ra để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân: Bị cáo Lý Văn V sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dạy, được đi học tại Trường Trung học phổ thông Xã X, huyện XM, tỉnh HG, học đến lớp 10/12, bị cáo nhận thức và am hiểu về xã hội, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Khi phạm tội chưa thành niên, mới 16 năm 9 ngày tuổi, vì vậy bị cáo V được áp dụng các quy định đối với người chưa thành niên phạm tội theo quy định tại Điều 69, Điều 73 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử, thấy rằng bị cáo Lý Văn V có nơi thường trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà phạt cải tạo không giam giữ và giao bị cáo cho Chính quyền địa phương, gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo. Đây cũng là quan điểm của Kiểm sát viên, người bào chữa, người đại diện gia đình của bị cáo và lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng:

- Trong quá trình điều tra, gia đình các bị hại có đơn xin lại tài sản bị mất để phục vụ cho sinh hoạt gia đình. Xét thấy không cần thiết tiếp tục tạm giữ các chiếc xe mô tô của ông Sùng Chân D, ông Cháng Seo P, bà Nông Thị N, cơ quan điều tra

đã xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho ông D, ông P, bà N là chủ sở hữu hợp pháp.

- 03 Chìa khóa xe máy, xét thấy cần áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Lý Văn V** phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- **Hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 69, Điều 73, Điều 31 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Văn V 08 (Tám) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú được giao giám sát, giáo dục, bị cáo nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án của Tòa án cho đến khi chấp hành xong hình phạt. Bị cáo được miễn khẩu trừ thu nhập.

Giao bị cáo Lý Văn V cho UBND xã B, huyện XM, tỉnh HG giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được giải quyết theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về tang vật:

- Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 03 (Ba) chìa khóa xe máy.

(Chi tiết vật chứng thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện XM và Chi Cục thi hành án dân sự huyện XM ngày 20/09/2017).

3. Về án phí:

- Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu, nộp án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Viện phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đã báo cho bị cáo, các bị hại, người bào chữa, người giám hộ, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền chống án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh HG
- VKSND Tỉnh, Huyện
- Cơ quan THA, Công an – XM
- Chi Cục THA dân sự - XM
- UBND Xã Bán Dúu -XM
- UBND xã X
- Trường THCS,THPT xã X
- Bị cáo, các bị hại, Người bào chữa,
Người có QL & NVLQ
- Lưu án văn, HS vụ án, THA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Lù Quang M